

# HỒ CHÍ MINH VỚI ĐẠI HỘI ĐẢNG

TRẦN ĐÌNH HUỖNH

**Đ**ảng ta đã trải qua 10 đại hội, đang chuẩn bị để tiến hành Đại hội XI của Đảng.

Không kể Hội nghị thành lập Đảng (3-2-1930) thì Hồ Chí Minh chỉ chủ trì có hai đại hội (Đại hội II năm 1951 và Đại hội III năm 1960). Nhưng có thể nói đó là hai đại hội in đậm dấu ấn của một nhà lãnh đạo chính trị kiệt xuất, đã để lại cho hậu thế nhiều bài học sâu sắc, mẫu mực, tới nay vẫn còn nguyên tính thời sự.

Để góp phần tích cực vào việc chuẩn bị tổ chức Đại hội XI của Đảng, thiết nghĩ chúng ta hãy cùng nhau ôn lại một số chỉ dẫn của Người về chỉ đạo đại hội để rút ra những bài học cần thiết.

*Trước hết*, cần chuẩn bị nghiêm túc, cẩn trọng để thảo luận các văn kiện dự thảo.

Các văn bản đã được Ban Chấp hành Trung ương, trực tiếp là Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa đương nhiệm chuẩn bị công phu, nhưng dù sao cũng vẫn là văn bản của một tập thể nhỏ và là cấp dưới của đại hội của Đảng thực hiện. Vì vậy, mỗi đại biểu cần nhận rõ vị thế của mình là thành viên của cơ quan quyền lực cao nhất của Đảng, có trách nhiệm suy nghĩ để cùng các đại biểu khác quyết định những vấn đề quan trọng nhất của toàn Đảng ở đại hội. Do đó cần đọc kỹ các văn bản (bao gồm các tài liệu dự thảo và các tài liệu khác liên quan), nghiên cứu, xác định vấn đề trọng tâm, chính yếu rồi đối chiếu với Nghị quyết của đại hội đương nhiệm, liên hệ với thực trạng của Đảng và đất nước để so sánh, cân nhắc kỹ những nội dung các vấn đề trước khi vào thảo luận. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dặn “ta nên

nghiên cứu thật sâu, thảo luận kỹ những vấn đề chính, thì các vấn đề phụ sẽ giải quyết dễ dàng” (*tất cả các câu trong bài này đặt trong ngoặc kép nếu không có chú thích thì đều trích trong Hồ Chí Minh toàn tập, tập 6, tr.149*). Sở dĩ như vậy là vì vấn đề thì nhiều, thời gian thảo luận có hạn, nếu không đi vào vấn đề chính thì sẽ lan man, không thể giải quyết được từng vấn đề thứ yếu, cuối cùng cũng lại phải quay về vấn đề chính. Chuẩn bị kỹ, nghiên cứu sâu trước khi thảo luận không chỉ là trách nhiệm, nghĩa vụ mà còn thể hiện tư cách và danh dự của mỗi đại biểu.

*Thứ hai*, phải có tinh thần thực tế, nhìn thẳng vào sự thật, chỉ rõ hiện tình của Đảng và của đất nước, cần tránh bệnh thành tích và bệnh giáo điều, sách vở một cách hủ lậu, phải nhìn mọi việc với quan điểm toàn diện, phải thấy sự quan hệ lẫn nhau giữa các vấn đề: kinh tế với chính trị, với quốc phòng và an ninh; kinh tế với nội trị và ngoại giao; ý Đảng và lòng dân; tầm nhìn của lãnh đạo và tầm nhìn của dân chúng... trong tiến trình phát triển của đất nước. Chính vì thế Bác đã dặn: “Không nên “tâm chương trích cú” như lối ông đồ nho. Nên tìm hiểu rõ nội dung, sự phát triển và sự quan hệ giữa vấn đề này với vấn đề khác”.

*Thứ ba*, Đảng ta tiến hành đại hội theo nhiệm kỳ do Điều lệ Đảng quy định là để kiểm điểm những công việc đã làm trong một nhiệm kỳ, đánh giá đúng thành tích, ưu điểm và cả những sai lầm, khuyết điểm nếu đã phạm phải trong phạm vi 5 năm đã qua, từ đó rút ra các vấn đề cần giải quyết. Không khách quan, nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng tình hình, rút ra được vấn đề tồn tại, yếu kém

và ách tắc, trì trệ thì không thể đề ra được nhiệm vụ và giải pháp thiết thực có tính khả thi. Nếu không như vậy thì các giải pháp *mới* đưa ra lại hóa ra *không mới*. Quá khứ oanh liệt 80 năm qua của Đảng là tài sản tinh thần, là bài học vô cùng quý giá cho hôm nay và mai sau chứ không phải là cái bóng bao trùm, che khuất những sai lầm, khuyết điểm, tồn tại và yếu kém của hiện tại. Nghị quyết của Đảng phải hướng về tương lai để có những bước đi thích hợp. Con thuyền cách mạng chỉ có tiến lên chứ không bao giờ trở lại, cũng giống như người ta không bao giờ tắm hai lần trên một dòng sông. Nhám nháp mãi vinh quang của quá khứ mà ngủ quên trước những vấn đề cấp bách của hôm nay và ngày mai là trái với tinh thần triết học Mác-xít. Do đó, Hồ Chí Minh đã nêu ra một chỉ dẫn ngắn gọn, xúc tích mà dễ hiểu như một châm ngôn: *Nên đưa các vấn đề vào hiện tại và tương lai hơn là quá khứ.*

**Thứ tư**, những vấn đề chính cần bàn kỹ ở tâm đại hội toàn quốc của Đảng cầm quyền, theo Hồ Chí Minh, bao gồm bốn nội dung theo trật tự, thứ bậc sau:

*Bàn kỹ, xét kỹ về tư tưởng.* Trước đây trong tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” Hồ Chí Minh đã viết rằng: “Chúng ta thường kêu gọi... khẩu hiệu... rất đúng. Nhưng đến nay, hoặc chưa làm được, hoặc làm được nửa chừng rồi lại nguội. Vì lẽ gì?”

Vì chúng ta quên một lẽ rất giản đơn dễ hiểu: tức là vô luận việc gì, đều do *người* làm ra, và từ *nhỏ* đến *to*, từ *gần* đến *xa*, đều thế cả<sup>(1)</sup>. Chính vì thế, Người yêu cầu đại hội phải xét kỹ tư tưởng trước tiên. Xét, tức là xem xét, kiểm điểm, kiểm tra, là tự phê bình và phê bình ở từng đồng chí, trước hết là các đồng chí phụ trách từ trên xuống dưới, không có ngoại lệ, xem *người* nào chưa làm tốt. Điều này luôn có ý nghĩa thời sự, chỉ dẫn này tuyệt nhiên không hề cũ mà nó còn nóng hổi tính cấp bách nữa. Toàn Đảng, toàn dân ta đều

thấy từ khi thống nhất đất nước tới nay Đảng ta đã qua 6 kỳ đại hội, kỳ nào cũng đề cập hiện tượng quan liêu, tham nhũng; nghị quyết đại hội sau bao giờ cũng phê phán gay gắt hơn đại hội trước tới mức liệt tham nhũng là quốc nạn, là nguy cơ đe dọa sự tồn vong của chế độ... Nhưng tại sao tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí lại ngày càng trầm trọng? Do đâu? Câu trả lời có phải đúng là từ *nhỏ* đến *to*, từ *gần* đến *xa*... tất cả đều do *người* cả không? Nhưng *người* nào? Cấp nào? Vì sao? Do đâu?... Những câu hỏi ấy cần được giải đáp nghiêm túc ở cấp lãnh đạo cao nhất của Đảng - ở Đại hội XI.

*Bàn kỹ, xét kỹ về chính sách.* Chính sách ở đây có nghĩa là những quyết sách chính trị, là đường lối, chủ trương lớn liên quan đến đường đi, nước bước của cả quốc gia, là lo hôm nay và lo cho tương lai, tương lai trước mắt và tương lai lâu dài. Đại hội thì có nhiệm kỳ nhưng mục tiêu chiến lược thì phải lâu dài với những bước đi thích hợp, và tinh thần trách nhiệm với dân, với nước thì phải liên tục, tuyệt nhiên không ai được phép có tư tưởng nhiệm kỳ. Do vậy, Hồ Chí Minh đặt ra yêu cầu xét kỹ về chính sách. Điều này, Người đã nói rất rõ và nói nhiều lần, Người đã xếp vào một trong 12 tiêu chuẩn “Tư cách của Đảng chân chính cách mạng” như sau: “Phải luôn luôn xem xét lại tất cả công tác của Đảng...”. Nhưng lấy căn cứ nào mà xét kỹ chính sách của Đảng? Hồ Chí Minh đã chỉ rõ, chỉ có một căn cứ duy nhất là lợi ích của Tổ quốc và nhân dân. Người khẳng định: “Phải luôn luôn do nơi quần chúng mà kiểm soát những khẩu hiệu và chỉ thị đó đúng hay không”<sup>(2)</sup>.

*Bàn kỹ, xét kỹ về phương châm.* Phương châm là hướng đi, bước đi, cách thức hoạt động để thực hiện mục tiêu. Mục tiêu chiến lược phát triển kinh tế-xã hội 10 năm (2001-2010) do Đại hội IX của Đảng đề ra là “Đưa

(Xem tiếp trang 9)

## HỒ CHÍ MINH VỚI...

(Tiếp theo trang 3)

nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển, nâng cao rõ rệt đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân...". 5 năm sau (2006), mục tiêu trên được xác định mạnh hơn là "... sớm đưa nước ta ra khỏi tình trạng kém phát triển" là mục tiêu trực tiếp của Đại hội X, tạo nền tảng để đến năm 2020 nước ta trở thành một nước công nghiệp hiện đại. Phương châm mà Đại hội X xác định là: Tiếp tục đổi mới đồng bộ trên tất cả các mặt, các lĩnh vực, lấy xây dựng kinh tế là trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt. Ở Đại hội XI, cần các đại biểu xét kỹ về phương châm ấy để tìm ra nguyên nhân và mức độ kết quả thực hiện mục tiêu mà năm 2006 Đại hội X đã xác định.

*Bàn kỹ, xét kỹ tổ chức chính.* Việc hoàn thành các nhiệm vụ và thực hiện các phương châm được quyết định bởi tổ chức. Đại hội cần phải xét kỹ tổ chức chính cần sửa đổi, bổ sung những gì để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thực hiện mục tiêu sẽ xác định. Ở Đại hội II của Đảng có một nội dung chính về tổ chức là đổi tên Đảng và tổ chức cho Đảng ra hoạt động công khai. Vấn đề cực kỳ quan trọng này đã được Hồ Chí Minh nêu ra để các đồng chí Trung ương và các đại biểu thảo luận kỹ. Người nhấn mạnh: "Đó là điều cần thiết... bởi vì có như thế mới tập hợp được tất cả các phần tử tiên tiến trong công nông, trí thức vào Đảng..., để kêu gọi dân tộc hơn, vì ta đang cần đoàn kết rộng rãi với các tầng lớp"<sup>(3)</sup>. Nhờ vậy

mà việc đổi tên Đảng từ Đảng Cộng sản Đông Dương thành Đảng Lao động Việt Nam đã được các đại biểu thảo luận kỹ, sôi nổi và nhất trí cao trong nội bộ Đảng và được toàn dân đồng thuận hưởng ứng. Đây là kết quả của sự chỉ đạo vô cùng sáng suốt của Lãnh tụ và quyết định đầy trách nhiệm của các đại biểu dự Đại hội II trước vận mệnh của Đảng và của dân tộc.

Đại hội X của Đảng đã quyết định những vấn đề tổ chức chính là kiên quyết chỉnh đốn Đảng, chống mọi biểu hiện tham ô, lãng phí, quan liêu, vô trách nhiệm của một số cán bộ, đảng viên, đưa ra khỏi Đảng những người đã tha hoá biến chất... Đây là vấn đề tổ chức chính như Hồ Chí Minh đã nêu và là vấn đề then chốt mà Nghị quyết Đại hội X đã ghi rõ. Mong rằng ở Đại hội XI lần này các đồng chí đại biểu sẽ tập trung *bàn kỹ, xét kỹ* như lãnh tụ Hồ Chí Minh căn dặn: "Chỉ nên bàn kỹ, xét kỹ tư tưởng, chính sách, phương châm và tổ chức chính. Những điểm này đều có ở trong báo cáo...".

Bàn kỹ, xét kỹ những nội dung đó chắc chắn Đại hội XI của Đảng sẽ thành công tốt đẹp và Nghị quyết của Đảng sẽ làm nức lòng cả dân tộc, sẽ mau chóng đi vào cuộc sống, trở thành một sức mạnh vật chất để đất nước ta "muôn thuở vững âu vàng" như tổ tiên người Việt đã kỳ vọng ở thế hệ con cháu hôm nay ■

-----

(1) *Hồ Chí Minh toàn tập*, NXB CTQG, H.2002, tập 5. tr.241. (2) *Sdd*, tập 5. tr.249. (3) *Hồ Chí Minh biên niên tiểu sử*, tập 4, tr.425.

→ PCLV của Hồ Chí Minh là bài học quý để mỗi cán bộ, chiến sĩ ta học tập và làm theo tư tưởng, tấm gương đạo đức và PCLV của Người ■

-----

(1, 2, 9, 17, 18, 19, 22, 23) *Hồ Chí Minh, Về xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân*, NXB CTQG, HN.1995, tr.55, 53, 56, 56, 55, 56, 157,

184. (3, 4, 5, 6, 7, 10, 13, 20, 21, 24) *Hồ Chí Minh toàn tập*, NXB CTQG, HN.2002, t.5, tr.280, 266-267, 251, 266, 256, 256, 552, 281, 280, 480. (8, 15, 16, 25) *Hồ Chí Minh, Với các lực lượng vũ trang nhân dân*, NXB QĐND, HN.1975, tr.297-298, 139, 61, 139. (11) *Sách đã dẫn (Sdd)*, t.8, tr.392. (12) *Sdd*, t.1, tr.263. (14) *Sdd*, t.6, tr.46.